

Số: 194 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 24 tháng 12 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật**  
**trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2025**

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP<sup>1</sup>, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP<sup>2</sup>, Thông tư số 14/2014/TT-BTP<sup>3</sup>, Thông tư số 04/2021/TT-BTP<sup>4</sup>, Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND<sup>5</sup>, Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND<sup>6</sup>, Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật; kịp thời đôn đốc, tổ chức thực hiện, hướng dẫn việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; tiếp thu ý kiến, kiến nghị; phát hiện những vướng mắc, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật ở địa phương. Trên cơ sở đó kiến nghị các biện pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; đảm bảo pháp luật được thi hành thống nhất; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội bằng pháp luật của Nhà nước.

**2. Yêu cầu**

Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, nội dung theo dõi thi hành pháp luật đã được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Thông tư số 14/2014/TT-BTP, Thông tư số 04/2021/TT-BTP. Xác định rõ nội dung, thời gian hoàn thành, phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện theo dõi thi hành pháp luật. Gắn việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật.

<sup>1</sup> ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

<sup>2</sup> ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

<sup>3</sup> ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

<sup>4</sup> ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

<sup>5</sup> ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

<sup>6</sup> ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh.

## II. NỘI DUNG

### 1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Chỉ thị số 43/CT-TTg<sup>7</sup>, Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND, Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND, Chỉ thị số 06/CT-TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU và các văn bản có liên quan khác.

- Cơ quan chủ trì: cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã; cơ quan theo ngành dọc Trung ương trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

### 2. Phổ biến pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ

**2.1.** Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan cho đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ này và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng.

- Cơ quan chủ trì: cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; cơ quan theo ngành dọc Trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: cả năm 2025.

**2.2.** Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện, tham mưu thực hiện công tác này trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.

### 3. Theo dõi lĩnh vực cụ thể

#### 3.1. Lĩnh vực xác định

- UBND tỉnh xác định lựa chọn theo dõi thi hành pháp luật đối với 02 lĩnh vực: quản lý thương mại và quản lý hành nghề y dược tư nhân.

- Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: căn cứ kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật do Bộ, ngành trung ương ban hành và tình hình thực tế của

<sup>7</sup> Ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

ngành, lĩnh vực được giao quản lý, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xác định theo dõi thi hành pháp luật ít nhất 01 lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ; xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện, kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng gửi Sở Tư pháp theo quy định.

- Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố: căn cứ lĩnh vực do UBND tỉnh xác định và tình hình thực tế ở địa phương, UBND các huyện, thị xã, thành phố xác định theo dõi thi hành pháp luật ít nhất 01 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện, kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng gửi Sở Tư pháp theo quy định.

### 3.2. Nội dung theo dõi

Nội dung theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện theo quy định từ Điều 7 đến Điều 10 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và từ Điều 1 đến Điều 5 Thông tư số 14/2014/TT-BTP, cụ thể như sau:

*3.2.1. Đánh giá về tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết; văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực pháp luật được theo dõi thi hành*

Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ban hành ở Trung ương và địa phương trong lĩnh vực được theo dõi thi hành; thông qua rà soát, kiểm tra làm rõ các nội dung:

- Số lượng, hình thức văn bản được ban hành theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và của cơ quan nhà nước cùng cấp có thẩm quyền. Số lượng, hình thức văn bản chưa được ban hành, lý do chưa ban hành.

- Tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, khả thi của các văn bản quy định chi tiết.

- Tình hình ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

*3.2.2. Đánh giá tình hình đảm bảo các điều kiện cho việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi thi hành*

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hoạt động tập huấn nghiệp vụ.

- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cho thi hành pháp luật.

*3.2.3. Đánh giá về tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực được theo dõi thi hành*

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

#### 3.2.4. Sản phẩm đầu ra cho các nội dung theo dõi thi hành pháp luật gồm:

- Danh mục các văn bản quy định chi tiết do cơ quan có thẩm quyền ban hành ở Trung ương và địa phương trong lĩnh vực được tổ chức theo dõi thi hành.

- Báo cáo kết quả phân tích, xử lý số liệu điều tra khảo sát trong lĩnh vực được theo dõi thi hành (nếu có).

- Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi.

### 3.3. Phương pháp tiến hành

Được thực hiện theo quy định từ Điều 11 đến Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, khoản 3, 4, 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP; từ Điều 4 đến Điều 7 Thông tư số 04/2021/TT-BTP; từ Điều 8 đến Điều 11 Quyết định số 501/2016/QĐ-UBND và khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 1 Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND.

#### 3.4. Thời gian thực hiện

- Đối với lĩnh vực theo dõi do UBND tỉnh xác định:

+ Lĩnh vực quản lý thương mại : Quý II/2025.

+ Lĩnh vực quản lý hành nghề y, dược tư nhân: Quý III/2025.

- Đối với lĩnh vực theo dõi do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố xác định: thời gian thực hiện được xác định theo Kế hoạch của Bộ, ngành trung ương và thực tế tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, địa phương.

### 4. Kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Thực hiện kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm 2025.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo dõi thi hành pháp luật đối với lĩnh vực pháp luật được theo dõi.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Bộ Tư pháp theo quy định.

## 2. Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật.

- Đối với lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật theo sự chỉ đạo của Bộ, ngành trung ương: căn cứ kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật do Bộ, ngành trung ương ban hành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức theo dõi thi hành pháp luật theo kế hoạch đã ban hành.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 trong ngành, lĩnh vực quản lý trước ngày **15/01/2025** (đồng thời gửi về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp); tổ chức thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong ngành, lĩnh vực theo quy định.

## 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh triển khai thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn năm 2025 trước ngày **15/01/2025** (đồng thời gửi về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp); tổ chức thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương theo quy định.

- Chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách thuộc cấp để tổ chức thực hiện kế hoạch trên địa bàn.

## 4. Các cơ quan, tổ chức là đối tượng theo dõi thi hành

- Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực được theo dõi thi hành theo đề nghị của Đoàn kiểm tra liên ngành.

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành trong việc tổ chức các hoạt động theo dõi, kiểm tra.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Q.CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan TƯ trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thế Tuấn**